
Bản án số: 189/ HNGĐ-ST

Ngày: 16/9/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẠI LỘC

Với thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa Phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Phụng

- Hội thẩm nhân dân có các ông bà:

1/ Bà Lê Thị Kim Phụng

2/ Ông Huỳnh Trí Dũng

- Thư ký ghi biên bản Phiên tòa: Bà Lê Thị Thùy Trang, thư ký TAND huyện Đại Lộc

Hôm nay, lúc 13 giờ 30 ngày 16 tháng 9 năm 2019, tại Trụ sở TAND huyện Đại Lộc xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 144/2019/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 5 năm 2019 về ly hôn theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2019/QĐXX-TA ngày 13 tháng 8 năm 2019 và Quyết định hoãn Phiên tòa số 08/QĐH-TA ngày 28/8/2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị A, sinh năm: 1987 (có mặt).

Trú tại: Khu Đ, Thị trấn N, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam

Bị đơn: Ông Dương Văn S, sinh năm: 1977 (vắng mặt).

Nơi cư trú cuối cùng: Khu H, Thị trấn N, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam.

NHÂN THẤY:

Theo đơn khởi kiện ngày 23/5/2019 và tại Phiên tòa hôm nay nguyên đơn bà Nguyễn Thị A trình bày: Bà và ông Dương Văn S xác lập quan hệ hôn nhân trên cơ sở tình yêu, được hai bên gia đình có tổ chức lễ cưới và có đăng ký kết hôn tại UBND Thị trấn N vào năm 2012. Sau ngày cưới vợ chồng chung sống hạnh phúc đến tháng 02 năm 2015 thì giữa vợ chồng nảy sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm, thường cãi vã nhau. Ông S tự ý bỏ nhà đi khỏi địa phương từ tháng 2/2015 đến nay. Từ đó đến nay bà đã nhiều lần liên lạc, tìm kiếm trên các phương tiện thông tin đại chúng nhưng ông S vẫn không trở về, cũng không có tin tức gì. Ngày 14/5/2019, theo yêu cầu của bà A, TAND huyện Đại Lộc đã ra Quyết định số 05/QĐ-VDS-ST ngày 14/5/2019 tuyên bố mất tích đối với công dân Dương Văn S. Nay bà Nguyễn Thị A xét thấy hạnh phúc gia đình đã thực sự tan vỡ, mục đích hôn nhân không đạt được nên bà yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Dương Văn S để bà có định đoạt cuộc sống riêng của mình.

- **Về con chung:** Tại hồ sơ vụ án và tại phiên toà hôm nay bà Nguyễn Thị A khai vợ chồng có một con chung là Dương Đình P, sinh ngày 22/4/2012, hiện đang sống với bà A.

Nay ly hôn bà A có nguyện vọng được tiếp tục nuôi dưỡng, giáo dục cháu Dương Đình P và không yêu cầu ông S đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung.

- **Về quan hệ tài sản chung, nợ chung:** Bà Nguyễn Thị A khai vợ chồng không có nợ chung và tài sản chung nên không yêu cầu Toà can thiệp.

XÉT THẤY:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu hiện có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại Pên toà, HĐXX nhận định:

Bà Nguyễn Thị A và ông Dương Văn S xác lập quan hệ vợ chồng trên cơ sở tự nguyện, được hai bên gia đình tổ chức lễ cưới và có đăng ký kết hôn vào năm 2012 tại UBND xã Thị Trấn N, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam. Đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp được pháp luật bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của các bên đương sự khi giải quyết việc ly hôn.

Xét thực tế cuộc sống vợ chồng giữa bà A và ông S thì thấy: Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống đến năm 2015 thì giữa vợ chồng nảy sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm, không tin tưởng lẫn nhau. Ông S tự ý bỏ đi khỏi địa phương từ năm 2015, từ đó đến nay bà A không có tin tức gì mặc dù bà nhiều lần liên lạc, thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng. Vì vậy, ngày 04/12/2018, bà A làm đơn yêu cầu tuyên bố mất tích đối với ông S và đến ngày 14/5/2019, TAND huyện Đại Lộc chấp nhận yêu cầu của bà A, tuyên bố ông S bị mất tích theo quyết định số 05/QĐ-VDSST ngày 14/5/2019. Thể hiện tại hồ sơ và tại Toà, bà A kiên quyết xin ly hôn. Xét yêu cầu ly hôn của bà A là phù hợp với thực tế và đúng pháp luật, Hội đồng xét xử nghĩ nên chấp nhận.

- **Về quan hệ con chung:** Xét thấy từ khi ông S bỏ nhà đi, cháu P vẫn sống với bà A, ăn học ổn định. Hội đồng xét xử xét thấy nguyện vọng về nuôi con chung của bà A nêu trên là phù hợp với thực tế và đúng pháp luật, nghĩ nên chấp nhận.

- **Về tài sản chung, nợ chung:** Tại hồ sơ vụ án và tại Pên toà bà A khai vợ chồng không có tài sản chung, nợ chung nên Hội đồng xét xử không đề cập.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

☐ p dụng các Điều 147,203, 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

☐ p dụng Điều 68 Bộ luật dân sự.

☐ p dụng Các khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014

- **Về quan hệ hôn nhân:** Tuyên xử cho Bà Nguyễn Thị A được ly hôn với ông Dương Văn S.

- **Về quan hệ con chung:** Tuyên giao cháu Dương Đình P (sinh ngày 22/4/2012)

cho bà A tiếp tục nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu P đủ 18 tuổi.

Nếu ông Dương Văn S trở về, ông S có quyền đi lại thăm nom chăm sóc giáo dục con chung, không ai có quyền ngăn cản. Khi có lý do chính đáng, các bên có quyền yêu cầu Tòa thay đổi người nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định pháp luật..

- **Về án phí:** □n phí HNGĐST 300.000 đồng (*ba trăm ngàn đồng y*) buộc bà Nguyễn Thị A phải chịu, được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (***ba trăm ngàn đồng y***) bà A đã nộp theo biên lai thu số 0003255 ngày 23/5/2019 của Cơ quan Thi hành án dân sự huyện Đại Lộc.

- **Về quyền kháng cáo:** Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án nguyên đơn có mặt có quyền kháng cáo và trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày niêm yết bản án, bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam xét xử phúc thẩm.

Nơi nhân:

- Các cơ quan tiến hành tố tụng
- Các đương sự
- Lưu hồ sơ vụ án

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hồng Phượng

